

25-GIẢI THÍCH TỶ-LÊ-ĐA (TINH TẤN) BA-LA-MẬT

KINH: Thân tâm tinh tấn không giải đãi, nên có thể đầy đủ tinh tấn Ba-la-mật.

LUẬN: Hỏi: Tinh tấn là gốc hết thấy các thiện pháp, đáng phải ở đầu hết, nay có sao nó lại ở vào hàng thứ tư?

Đáp: Bồ thí, trì giới, nhẫn nhục ở thế gian thường có; như cái đạo nghĩa giữa khách và chủ theo lễ phải cung cấp cho nhau, đến như súc sanh cũng biết cách bố thí đó. Hoặc có người vì lý do này, lý do khác, cho nên bố thí; hoặc vì đời này, hoặc vì đời sau, hoặc vì đạo cho nên bố thí mà không cần tinh tấn. Còn như trì giới là vì thấy người làm ác, bị phép vua trị tội nên sợ hãi mà không dám làm quấy. Hoặc sẵn có tánh thiện, nên không làm điều ác. Hoặc có người nghe nói đời này làm ác, đời sau chịu tội mà sợ hãi, cho nên trì giới. Hoặc có người nghe nói, do trì giới mà xa lìa được cảnh khổ, sanh, già, bệnh, chết, nên trong tâm sanh, miệng nói: “Ta từ ngày nay không còn sát sanh”. Như vậy, đó là giới, đâu cần có tinh tấn Ba-la-mật mới làm được ư?

Như trong phép nhẫn nhục, hoặc bị mắng, bị đánh, bị giết mà hoặc vì sợ nên không đáp trả, hoặc vì sức kém, vì sợ tội lỗi, hoặc vì tu theo pháp thiện nhân, hoặc vì cầu đạo cho nên giữ yên lặng không đáp trả, đều là không cần phải có tinh tấn Ba-la-mật mới nhẫn được.

Nay muốn được biết thật tướng các pháp, phải thực hành Bát-nhã Ba-la-mật và nên tu hành thiền định. Thiền định là cánh cửa trí tuệ chơn thật, trong ấy phải siêng tu tinh tấn, nhất tâm hành thiền.

Lại nữa, bố thí, trì giới, nhẫn nhục là phước đức lớn, được an ổn khoái lạc, có danh dự tốt, muốn gì được nấy. Đã biết được mùi vị của phước lợi ấy, nay muốn tinh tấn để tiếp tục có được thiền định, trí tuệ thắng diệu, thì ví như đào giếng, đã thấy bùn ướt, càng thêm tinh tấn, hy vọng chắc chắn có nước, lại cũng như dùi lửa, đã thấy được khói, gắng sức gấp bội, chắc chắn thấy được lửa.

Muốn thành Phật đạo, phàm có hai môn: 1- Phước đức, 2- Trí tuệ. Tu hành bố thí, trì giới, nhẫn nhục, là môn phước đức. Đại Bát-nhã Ba-la-mật biết thật tướng hết thấy các pháp là môn trí tuệ. Bồ-tát nhập vào phước đức môn thì trừ hết thấy tội, ước nguyện đều thỏa mãn. Nếu không được thỏa mãn, là vì tội cấu ngăn che. Bồ-tát nhập vào trí tuệ môn thì không chán ngán sanh tử, không ưa vui Niết-bàn, vì hai việc là một. Nay muốn xuất sanh Đại Bát-nhã Ba-la-mật thì phải nhân nơi thiền định môn, và muốn có thiền định môn cần phải nhờ đến sức đại tinh tấn. Vì sao? Vì ở Dục giới loạn tâm, không thể thấy được thật tướng của các pháp; ví như đèn ở giữa gió, ánh sáng không thể chiếu rõ vật, nhưng đèn ở trong nhà kín, ánh sáng chắc chắn chiếu rõ được.

Thiền định, trí tuệ ấy, không thể lấy phước đức mà cầu được, cũng không phải quán chiếu sơ sài mà được, mà phải thậm thâm tinh cần gấp rút bám chặt không giải đãi, mới thành tựu được. Như Phật từng nói dù cho huyết, thịt, mỡ, tủy kiệt hết, chỉ còn lại da, xương, gân cũng không bỏ tinh tấn, thì như vậy mới được được thiền định, trí tuệ. Được hai việc này thì mọi việc đều thành. Do vậy nên tinh tấn đứng vào thứ tư, làm căn bản cho thiền định, trí tuệ chơn thật. Trong ba thứ đầu tuy đều có tinh tấn, nhưng vì ít cho nên không nói.

Hỏi: Có người nói: Chỉ thực hành bố thí, trì giới, nhẫn nhục là được đại phước đức, khi được đại phước đức thì ước nguyện đều thành tựu, thiền định, trí tuệ tự nhiên đến, vậy cần gì phải có tinh tấn Ba-la-mật? Đáp: Phật đạo sâu xa khó được, tuy có sức bố

thí, trì giới, nhẫn nhục, song cần phải có tinh tấn mới được thiền định sâu xa, trí tuệ chân thật và vô lượng Phật pháp. Nếu không thực hành tinh tấn thì không sanh thiền định,

khi thiên định không sanh thì cõi Phạm-thiên-vương cũng không thể sanh đến được huống gì muốn cầu được Phật đạo?

Lại nữa, có người như Đại cư sĩ Dân v.v... muốn được vô lượng phước báu, thì đều được như ý. Như vua Đảnh Sanh làm vua cả bốn châu thiên hạ, trời mưa xuống bảy báu và các vật cần dùng, lại còn được trời Đế-thích chia chỗ cho ngồi. Tuy có phước ấy nhưng không thể đắc đạo. Như Tỳ-kheo La-tần-châu tuy chứng được đạo quả A-la-hán, nhưng khi

đi khất thực đến bảy ngày mà không có được vật gì, đành phải mang bình bát không trở về, sau dùng lửa thiên định tự thiêu thân mà vào Niết-bàn. Do đó, nên biết chẳng phải chỉ có sức phước đức mà đắc đạo được. Muốn thành Phật đạo, cần phải đại tinh tấn.

Hỏi: Bồ-tát xem tinh tấn có lợi ích gì mà siêng tu, không giải đãi?

Đáp: Hết thấy đạo đức lợi ích đời này đời sau đều do tinh tấn mà có được.

Lại nữa, nếu người muốn tự độ thân, còn phải cần kíp tinh tấn, huống chi Bồ-tát thế nguyện muốn độ tất cả chúng sanh. Như trong bài kệ tán thán tinh tấn nói:

Người mà không tiếc thân, Tâm trí tuệ quyết định, Tinh tấn đúng như pháp.

Việc mong cầu không khó. Như nông phu siêng làm, Thu hoạch chắc đầy đủ, Cũng như đi đường xa, Siêng đi chắc mau đến.

Nếu được sanh cõi Trời, Và được vui Niết-bàn, Lý do được như vậy, Đều do sức tinh tấn..

Chẳng phải trời và vô nhân, Tự làm nên tự được,

Đâu phải người trí tuệ, Mà không tự gắng sức? Lửa ba cõi cháy bùng, Ví như ngọn lửa lớn.

Người có trí quyết đoán, Mới được thoát ra khỏi! Do vậy nên Phật bảo

A-nan! Phải tinh tấn! Như vậy không giải đãi, Đi thẳng đến Phật đạo. Mạnh mẽ mà siêng làm.

Đào đất thông được sỏi, Tinh tấn cũng như vậy, Không gì không cầu được.

Như hành được đạo pháp, Tinh tấn không giải đãi, Chắc được vô lượng quả, Báo ấy trọn không mất.

Lại nữa, pháp tinh tấn là căn bản của mọi điều thiện, có thể xuất sanh hết thấy các thiện đạo, cho đến được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, huống gì là lợi nhỏ! Tất cả đều từ tinh tấn, không phóng dật mà phát sanh.

Lại nữa, tinh tấn có thể làm phát động phước đức đời trước, như mưa thấm hạt giống, làm cho mọc mầm, đây cũng như vậy. Tuy có phước đức nhân duyên đời trước, nếu không có tinh tấn thì không phát sanh được, cho nên đến cái lợi đời này còn không có được, huống chi được Phật đạo?

Lại nữa, các đại Bồ-tát cứu vớt chúng sanh, phải chịu đủ thứ khổ, cho đến khổ trong địa ngục A-tỳ, tâm cũng không giải đãi; ấy là tinh tấn.

Lại nữa, hết thấy mọi sự, nếu không tinh tấn thì không thành được. Ví như thuốc xổ,

lấy vị bả đậu làm chủ, nếu bỏ bả đậu thì không đủ để xỏ. Như vậy Bốn niệm xứ (ý chỉ), Bốn thân tức, Năm căn, Năm lực, Bảy giác chi, Tám chánh đạo, chắc chắn phải cần có tinh tấn; nếu không có tinh tấn thì mọi việc không thành. Như giới chỉ có trong Tám chánh đạo, các chỗ khác không có; tín chỉ có trong Năm căn, Năm lực, các chỗ khác không có; còn tinh tấn thì không chỗ nào không có. Tinh tấn tuy có khắp trong các pháp mà vẫn riêng tự có mặt sai khác; ví như vô minh sử tuy có khắp trong hết thảy các kiết sử, mà vẫn riêng có bất cộng vô minh.

Hỏi: Bồ-tát muốn được hết thảy Phật pháp, muốn độ hết thảy chúng sanh, muốn diệt hết thảy phiền não, đều được như ý; sao còn phải tăng thêm tinh tấn mới có thể được thành Phật; như đóm lửa nhỏ không thể đốt rừng lớn, phải có thể lửa tăng thêm mới có thể đốt tất cả?

Đáp: Bồ-tát từ khi sơ phát tâm, thệ nguyện sẽ độ hết thảy chúng sanh, làm cho họ được an lạc, thường vì hết thảy, không tự tiếc thân, nếu tiếc thân thì không thể thành tựu các thiện pháp. Do vậy phải tăng thêm tinh tấn.

Lại nữa, Bồ-tát dùng đủ lý do quả trách tâm giải đãi, khiến mê say tinh tấn. Đám mây đen giải đãi che lấp ánh sáng trí tuệ, nuốt mất các công đức, tăng trưởng điều bất thiện. Người giải đãi lúc đầu tuy được vui nhỏ mà về sau thời bị khổ lớn. Ví như đồ ăn có độc, lúc đầu tuy thơm ngon, mà lâu thì chết người. Tâm giải đãi đốt cháy các công đức, ví như lửa lớn đốt cháy hết rừng cây hoang dã. Người giải đãi bị mất hết các công đức; ví như bị giặc cướp, không còn lại chút gì, như kệ nói:

*Đáng được mà chẳng được, Đã được rồi lại
mất,
Đã tự khinh thân mình,
Mọi người cũng không kính. Thường ở chỗ rất
tối,
Không có các uy đức. Pháp trí tuệ tôn quý,
Việc ấy mất vĩnh viễn. Nghe các pháp diệu
đạo, Không thể giúp ích thân, Các tội lỗi
như thế,
Đều do tâm giải đãi, Tuy nghe pháp tăng
ích,
Chẳng thể được tới trên, Các tội lỗi như
thế,
Đều do tâm giải đãi, Sanh nghiệp không
tu lý,
Không được vào đạo pháp, Các tội lỗi như
thế,
Đều do tâm giải đãi. Bậc thượng trí bỏ
xa,
Trung nhân thường lại gần, Hạ ngu vì đó
chìm,
Như heo ưa ở chuồng, Nếu làm người ở
đời, Ba việc đều phế mất, Dục lạc và
tài vật,
Phước đức cũng mất luôn. Nếu làm người
xuất gia, Thì không được hai việc, Sanh
Thiên và Niết-bàn, Danh dự mất cả hai.
Những phế mất như vậy Muốn biết lý do*

*nó, Trong hết thấy các giặc, Không qua
giặc giải đãi. Vì có các tội ấy,
Không nên nuôi tâm nhác, Hai Tỳ-kheo Mã,
Tĩnh, Giải đãi sa ác đạo,
Tuy thấy Phật nghe Pháp, Cũng chẳng thoát
khỏi được.*

Quán các tội lỗi của giải đãi như vậy, mà tinh tấn được tăng trưởng.

Lại nữa, quán sát sự lợi ích của tinh tấn, thì biết cái lợi của đời này đời sau, Phật đạo hay Niết-bàn mà có được, là đều do tinh tấn.

Lại nữa, Bồ-tát biết hết thấy các pháp đều là không, không có gì, nhưng không chứng Niết-bàn, chỉ vì thương xót chúng sanh, chứa nhóm các điều thiện, ấy là sức tinh tấn Ba-la-mật.

Lại nữa, Bồ-tát chỉ là một người đơn độc không có bằng hữu, chỉ do sức phước đức tinh tấn mà phá được Ma quân và giặc kiết sử, được thành Phật đạo. Đã được Phật đạo, đối với hết thấy các pháp thấy rõ là nhất tướng vô tướng, nó thật đều là không, song Bồ-tát vì chúng sanh mà thuyết các danh tự về các pháp, dùng các phương tiện khéo léo độ thoát chúng sanh khỏi khổ sanh, già, bệnh, chết. Khi sắp diệt độ đem pháp thân (giáo pháp) trao cho Bồ-tát Di-lặc, Đại Ca-Diếp, A-nan v.v... vậy sau vào Kim-cang tam-muội, tự làm nát thân cốt ra như hạt cải để độ chúng sanh mà không rời bỏ sức tinh tấn.

Lại nữa, như A-nan vì các Tỳ-kheo nói về Bảy giác ý, cho đến tinh tấn giác ý, Phật hỏi A-nan: “Thầy nói tinh tấn giác ý ư?” A-nan thưa: “Con nói tinh tấn giác ý”. Như vậy ba lần hỏi ba lần đáp, Phật liền từ chỗ ngồi đứng dậy bảo A-nan: “Thầy ưa thích tu hành tinh tấn thì không việc gì không được, được đến Phật đạo, chắc chắn không hư dối”.

Do các nhân duyên như vậy, quán xét sự lợi ích của tinh tấn mà được tăng trưởng lợi ích. Và sự tinh tấn như vậy, có khi Phật nói là dục, có khi nói là tinh tấn, có khi nói là không phóng dật. Ví như người muốn đi xa, khi bắt đầu muốn đi, thế gọi là dục; cất bước không ngừng, thế gọi là tinh tấn; tự khuyến khích cố gắng, không để cho việc làm ngăn trở; thế gọi là không phóng dật. Do vậy biết dục sanh ra tinh tấn, tinh tấn sanh ra không phóng dật, không phóng dật nên có thể sanh ra các pháp, cho đến khi chứng thành Phật đạo.

Lại nữa, nếu Bồ-tát muốn thoát khỏi sanh, già, bệnh chết, muốn độ thoát chúng sanh, thì thường phải tinh tấn, nhất tâm không phóng dật, cũng như người bưng bát dầu đầy đi vào giữa đại chúng, nhờ chú ý nhất tâm không phóng dật, nên được sanh lợi lớn. Lại như tầng gác nghiêng, đường hiểm, dây treo ven núi rủ xuống, tại các chỗ hiểm ác đó, nhờ nhất tâm không phóng dật, nên thân được an ổn, đời này được sanh lợi lớn. Cầu đạo mà tinh tấn cũng như vậy, nếu nhất tâm không phóng dật, thì ước nguyện đều được thành tựu.

Lại nữa, ví như dòng nước có thể làm vỡ đá lớn, tâm không phóng dật cũng như vậy, chuyên tu khéo léo, thường hành không bỏ, thì có thể phá các núi kiết sử phiền não.

Lại nữa, Bồ-tát có ba thứ suy nghĩ: Nếu ta không làm thì không được quả báo; nếu ta không tự làm thì không từ người khác đưa đến; nếu ta làm thì cuối cùng không mất. Suy nghĩ như vậy rồi, nên quyết tâm tinh tấn vì Phật đạo mà chuyên tu, chứ không phóng dật. Như một tiểu Tỳ-kheo tu hạnh A-lan-nhã, một mình ở trong rừng tọa Thiền mà sanh giải đãi, trong rừng có vị thần vốn là đệ tử Phật nhập vào trong xương của một tử thi, nói bài kệ:

*Tiểu Tỳ-kheo trong rừng, Vì sao sanh giải
đãi, Ngày đến nếu không sợ, Đem lại đến*

như vậy.

Tỳ-kheo ấy sợ hãi ngồi dậy, trong tâm tự suy nghĩ, để đến nửa đêm lại ngủ, vị thần ấy lại đến hiện ra mười đầu, trong miệng tuôn lửa, răng vút như kiếm, mắt đỏ như lửa, ngoái lại nói và đi theo nắm vị Tỳ-kheo giải đãi ấy, nói: “Ở chỗ này không nên giải đãi, sao lại làm vậy?”

Bấy giờ vị Tỳ-kheo quá sợ, liền khởi tâm suy nghĩ đến việc đó, rồi chuyên tâm niệm pháp, chứng được đạo quả A-la-hán. Ấy gọi sức tự cường tinh tấn, không phóng dật, có thể được đạo quả.

Lại nữa, sự tinh tấn ấy không tự tiếc thân mà tiếc quả báo. Trong bốn oai nghi của thân là ngồi, nằm, đi, đứng, thường siêng tinh tấn, thà tự mất thân không bỏ đạo nghiệp. Ví như bị lửa cháy, dùng bình nước để cứu, cốt làm sao để dập tắt lửa, chứ không tiếc cái bình. Như vị thầy Tiên nhân dạy đệ tử bài kệ rằng:

*Tâm quyết định vui vẻ, Như được quả báo
lớn, Như khi được toại nguyện, Mới biết tối
diệu này.*

Do các nhân duyên như vậy, quán xét cái lợi của tinh tấn mà có thể làm cho sự tinh tấn tăng thêm.

Lại nữa, Bồ-tát tu các khổ hạnh, nếu có người đến xin đầu, mắt, tủy, não, thì có thể cho hết, rồi tự nghĩ: “Ta có sức nhẫn nhục, tinh tấn, trí tuệ, phương tiện, thế nhưng khi chịu sự cắt đầu mất ấy mà vẫn còn thấy đau đớn, huống gì chúng sanh ngu si, lẫn thẩn trong ba đường ác. Ta nên vì các chúng sanh ấy, siêng tu tinh tấn để sớm thành Phật đạo, cứu vớt chúng sanh.

